

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sùng Thị Mai

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Văn Thân

2. Ông : Hoàng Văn Độ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân, thành phố H, tỉnh Hà Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 28 /2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG D; sinh ngày 13/4/1990, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn M, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công C (Đã chết) và bà Trần Thị B; vợ Nguyễn Thị M; con: có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/11/2018 bị Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán trái với các quy định của nhà nước 75 thanh gỗ Thông đỏ bắc thuộc loài nguy cấp Quý hiếm nhóm IIA với số tiền: 30.000.000 đồng(*Ba mươi triệu đồng tiền việt Nam*; bị cáo tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26/11/2019; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Ông Trần Gia Q; địa chỉ: Tổ 03, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang, (có đơn xin vắng mặt.)

+ Bà Đoàn Thị H; địa chỉ: Tổ 03, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, (vắng mặt.)

**** Nguyên đơn dân sự:***

+ Ông Lương Nguyễn Đ; địa chỉ: Tổ 17, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang, (*Phó giám đốc phụ trách Bưu điện thành phố H*) (có xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 2/2019 bị cáo Nguyễn Công D đến thành phố H, tỉnh Hà Giang, làm nghề đục tượng gỗ thuê. Khi đến thành phố H, bị cáo D thuê ba phòng trọ của bà Đoàn Thị H tại tổ 09, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Trong thời gian từ tháng 02 đến ngày 20/07/2019, ngoài việc đục tượng do khách tự mang gỗ đến thuê, còn có nhiều người dân đến bán các thanh gỗ Bách xanh và gốc, rễ gỗ Sa mộc dầu cho D (*Hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này*), tổng số gỗ D mua được cụ thể như sau:

- Gỗ Bách xanh 43 (*Bốn mươi ba*) thanh, gồm nhiều kích cỡ khác nhau, thanh dài nhất kích thước: 2,2m x 0,05m x 0,19m, thanh ngắn nhất kích thước khoảng 0,30m x 0,13m x 0,24m; khối lượng thanh lớn nhất khoảng 0,023m³, thanh nhỏ nhất khoảng 0,004 m³; mua theo trọng lượng, không mua theo khối lượng, lần mua nhiều nhất khoảng 20kg, lần ít nhất khoảng 3kg, giá 20.000đ/1kg (*Hai mươi nghìn đồng/một ky lôgam*) và 01 cục gốc, rễ Bách xanh khối lượng khoảng 0,026 m³. Tổng khối lượng 0,489m³, tổng trọng lượng 300kg, tổng số tiền mua là: 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*).

- Gỗ Sa mộc dầu 11 (*Mười một*) gốc, rễ, có hình thù phức tạp, gốc lớn nhất khối lượng khoảng 0,053m³, gốc nhỏ nhất khoảng 0,003m³, mua theo trọng lượng, không mua theo khối lượng, lần mua nhiều nhất khoảng 53kg, lần ít nhất khoảng 3kg, giá 16.000đ/1kg (*Mười sáu nghìn đồng một kylogam*). Tổng khối lượng 0,183m³, tổng trọng lượng 183kg tổng số tiền mua là: 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*).

Toàn bộ số gỗ trên bị cáo D cất trong phòng thuê trọ, mục đích chờ thuận lợi sẽ vận chuyển về Quê để thuê đục thành các loại tượng để bán kiếm lời.

Khoảng 08 giờ, ngày 23/7/2019 bị cáo D thấy xe ô tô chuyên dụng của Bru điện thành phố H, tỉnh Hà Giang, do Trần Gia Q điều khiển đến xưởng sơ chế cây Rêu rừng gần phòng trọ của bị cáo D, để thu gom hàng vận chuyển theo đường buro kiện, bị cáo D đến gặp xin số điện thoại để khi cần gọi đến gửi hàng về Quê, Q đồng ý, đọc số thuê bao 0914772155 của Q cho bị cáo, D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám đen, số thuê bao: 0337027533 lưu số thuê bao của Q vào danh bạ và Quay về phòng trọ. Trên đường về, thấy một người phụ nữ đi xe mô tô (*hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể và đặc điểm xe*) đang vận chuyển các mảnh bìa cattong, màu xám và xanh-trắng in các nhãn hàng ômô, trà xanh bị cáo D liền hỏi mua; người phụ nữ đồng ý bán giá 8000đồng/1kg (*Tám nghìn đồng một kylogam*), bị cáo mua 20kg với số tiền 160.000 đồng (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*), được 26 mảnh có kích thước khác nhau; sau đó ra chợ thành phố H, tỉnh Hà Giang, mua 03 cuộn băng dính hết 90.000 đồng (*Chín mươi nghìn đồng*).

Sau khi mua được các mảnh bìa cattong và băng dính, đến khoảng 09 giờ, ngày 23/7/2019, bị cáo D một mình chọn 35 thanh gỗ Bách xanh, chia làm 6 phần không đều nhau, dùng bìa cattong rải xuống nền nhà, xếp từng phần gỗ lên, cuộn bìa cattong cho kín gỗ, dùng băng dính dán cố định, được 06 bọc, trong đó bọc thứ nhất có 05 thanh, bọc 2 có 03 thanh, bọc 3 có 04 thanh, bọc 4 có 07 thanh,

bọc 5 có 07 thanh, bọc 6 có 09 thanh, đóng gói gỗ xong, bị cáo D gọi điện thoại cho Q đến vận chuyển 06 bọc hàng về Bưu điện thành phố H. Khoảng gần 16 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe ô tô bán tải, nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn Vàng - Trắng, biển kiểm soát 23D-002.03 (*Là xe chuyên dụng của Bưu điện thành phố H*), đến phòng trọ của bị cáo D, Q xuống mở cửa sau của xe để bị cáo D chuyển hàng lên xe, còn Q lên buồng lái ngồi, D một mình bốc 06 bọc bìa cattong bên trong chứa gỗ Bách xanh lên thùng xe, bốc xong bị cáo D nói "*Anh cứ chở hàng ra bưu điện em đi xe theo sau*", Q đồng ý, nhưng không kiểm tra hàng, nổ máy điều khiển xe ô tô đi theo trục đường 20/8 về Bưu điện thành phố H, tỉnh Hà Giang. Khi đến khu vực đường Hai Bà Trưng, thuộc tổ 01, phường N, thành phố H thì bị lực lượng Hạt kiểm lâm thành phố H yêu cầu dừng xe để kiểm tra, khi mở các bọc bìa cattong Q mới biết đó là các thanh gỗ Bách xanh, sau đó Q gọi điện thoại yêu cầu bị cáo D đến làm việc với Hạt Kiểm lâm thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Khoảng 19 giờ 06 phút, ngày 23/07/2019 Hạt Kiểm lâm thành phố H, phối hợp với Công an thành phố H và tổ dân phố tổ 9, xã P, thành phố H, tiến hành kiểm tra phòng thuê trọ của bị cáo D, phát hiện 11 (*Mười một*) gốc, rễ Sa mộc dầu thuộc nhóm gỗ IA, tổng 0,183m³; 08 (*Tám*) thanh gỗ Bách Xanh tổng 0,080m³; 01 (*Một*) gốc, rễ Bách xanh khối lượng 0,026 m³.

Tổng khối lượng gỗ thu giữ của bị cáo Nguyễn Công D gồm: gỗ Bách xanh nhóm IIA là: 0,489m³, gỗ Sa mộc dầu nhóm IA là: 0,183m³.

Tại biên bản xác định giá trị tang vật vi phạm hồi 08 giờ 30 phút và 09 giờ 05 phút ngày 14/08/2019 của Hội đồng định giá thuộc Hạt kiểm lâm thành phố H xác định: gỗ Bách xanh nhóm IIA là: 0,489m³, có giá trị là 5.868.000 đồng, gỗ Sa mộc dầu nhóm IA là: 0,183m³ có giá trị là 2.196.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án:

- 43 (*Bốn mươi ba*) thanh và 01 (*Một*) gốc, rễ, là loại gỗ Bách Xanh, thuộc nhóm IIA có tổng khối lượng 0,489m³.

- 11 (*Mười một*) gốc - rễ có hình thù phức tạp, là loại gỗ sa mộc dầu (*Sa Mu Dầu*), thuộc nhóm IA có tổng khối lượng: 0,183m³.

- 26 (*Hai mươi sáu*) mảnh bìa cattong màu nâu xám và xanh trắng, có nhiều hình dạng, kích thước khác nhau.

- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu: Iphone 6, màu: xám, đen; số imei: 353028090838750; bên trong lắp 01 sim nhà mạng viettel, số thuê bao: 0337027533, điện thoại đã Qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của điện thoại.

Hiện chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang để Quản lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (*Một*) xe ô tô bán tải nhãn hiệu: SUZUKI, màu sơn: Vàng - Trắng, biển kiểm soát: 23D-002.03. Xe cũ đã Qua sử dụng.

- 01 (*Một*) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: No: KC 3809404, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 13/9/2017.

- 01 (*Một*) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số: BB 180140174, cấp ngày 18/9/2018.

Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang

Bản Cáo trạng số 29/VKSTPHG ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m, khoản 1, Điều 232 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết Quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phân xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Quyết định truy tố đã nêu. Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công D phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m, khoản 1, Điều 232 Bộ luật hình sự 2015.

- Hình phạt: Áp dụng điểm m, khoản 1, Điều 232; điểm i, s, khoản 1 điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo D từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày bị cáo D nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Công D cho Ủy ban nhân dân xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: * tịch thu sung Quỹ Nhà nước :

- + 43 (Bốn mươi ba) thanh và 01 (Một) gốc, rễ, là loại gỗ Bách Xanh, thuộc nhóm IIA có tổng khối lượng 0,489m³.

- + 11 (Mười một) gốc , rễ có hình thù phức tạp, là loại gỗ sa mộc dầu (Sa Mu Dầu), thuộc nhóm IA có tổng khối lượng: 0,183m³.

- + 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu: Iphone 6, màu: xám, đen; số imei: 353028090838750; bên trong lắp 01 sim nhà mạng viettel, số thuê bao: 0337027533, điện thoại đã Qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của điện thoại.

- * Tịch thu tiêu hủy: + 26 (Hai mươi sáu) mảnh bìa cattong màu nâu xám và xanh trắng, có nhiều hình dạng, kích thước khác nhau.

Hiện chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang để Quản lý theo quy định của pháp luật.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Công D không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện Q nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc bị cáo bị xử lý về hình sự là đúng quy định. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào hồi 16 giờ 05 phút ngày 23/7/2019 tại trục đường H thuộc tổ 01, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, tổ công tác thuộc Hạt kiểm lâm thành phố H kiểm tra phát hiện trên xe ô tô nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 23D-00203 do Trần Gia Q là nhân viên bán hàng thuộc Bưu điện thành phố H, tỉnh Hà Giang điều khiển thu giữ trên xe 06 bọc hàng được bọc bằng bìa catton, bên trong có 35 thanh gỗ, có khối lượng $0,383\text{m}^3$ loại gỗ Bách xanh thuộc nhóm IIA. Chủ gỗ là bị cáo Nguyễn Công D đang vận chuyển từ tổ 9 xã P thành phố H đến Bưu điện thành phố H, thì bị kiểm tra thu giữ. Cùng ngày Hạt kiểm lâm thành phố H, tỉnh Hà Giang tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Công D tại tổ 9 xã P thành phố H, tỉnh Hà Giang thu giữ: 11 (Mười một) gốc, rễ Sa mộc dầu thuộc nhóm gỗ IA, tổng $0,183\text{m}^3$; 08 (Tám) thanh gỗ Bách Xanh tổng $0,080\text{m}^3$; 01 (Một) gốc, rễ Bách xanh khối lượng $0,026\text{m}^3$. Tổng khối lượng gỗ thu giữ của bị cáo Nguyễn Công D gồm: gỗ Bách xanh nhóm IIA là: $0,489\text{m}^3$, có giá trị là 5.868.000 đồng, gỗ Sa mộc dầu nhóm IA là: $0,183\text{m}^3$ có giá trị là 2.196.000 đồng. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 điều 232- BLHS. Viện kiểm sát thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ Quản lý khai thác và bảo vệ rừng, xâm phạm đến nền kinh tế Quốc dân, gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường sinh thái, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách để phát triển rừng với mục đích gìn giữ và phát triển diện tích rừng trồng, rừng tự nhiên có giá trị kinh tế cũng như an ninh Quốc phòng và ban hành nhiều văn bản quy định về việc khai thác và bảo vệ rừng, những văn bản này đã được tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin và triển khai tới các thôn bản nơi có người dân sống trong các xã, phường có diện tích rừng, để từ đó mọi người có ý thức bảo vệ và phát triển rừng. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, ngày 21/11/2018 bị Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng tiền Việt Nam) về hành vi mua, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo đã cố ý phạm tội, bị cáo bị xử phạt trong trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng cần áp dụng hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, nhận thức xã hội không cao, không có tiền án, có 1 tiền sự về hành vi vi phạm hành chính nhưng đã

chấp hành xong vì vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo, áp dụng Điều 36 BLHS để bị cáo được cải tạo tại cộng đồng dưới sự giám sát của gia đình và chính Q nơi cư trú.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 - BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án:

* Tịch thu sung Quỹ nhà nước: 43 (*Bốn mươi ba*) thanh và 01 (*Một*) góc, rế, là loại gỗ Bách Xanh, thuộc nhóm IIA có tổng khối lượng $0,489m^3$. 11 (*Mười một*) góc - rế có hình thù phức tạp, là loại gỗ sa mộc dầu (*Sa Mu Dầu*), thuộc nhóm IA có tổng khối lượng: $0,183m^3$.

Đối với 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu: Iphone 6, màu: xám, đen; số imei: 353028090838750; bên trong lắp 01 sim nhà mạng Viettel, số thuê bao: 0337027533, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của điện thoại. Xét thấy là tài sản của bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

* Tịch thu tiêu hủy : 26 (*Hai mươi sáu*) mảnh bìa cattong màu nâu xám và xanh trắng, có nhiều hình dạng, kích thước khác nhau không còn giá trị sử dụng .

Đối với 01 (*Một*) xe ô tô bán tải nhãn hiệu: SUZUKI, màu sơn: Vàng - Trắng, biển kiểm soát: 23D-002.03. Xe cũ đã qua sử dụng. 01 (*Một*) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: No: KC 3809404, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 13/9/2017. 01 (*Một*) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số: BB 180140174, cấp ngày 18/9/2018. Xét việc trả lại của cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang là đúng quy định của pháp luật. Cơ quan CSĐT công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 02 tháng 10 năm 2019. Xét việc trả lại của cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang là đúng quy định của pháp luật. Không xem xét

[8]. Ngoài ra đối với những người đã bán lâm sản cho bị cáo D tại nhà thuê trọ, thuộc tổ 09, xã P, thành phố H, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Đoàn Thị H là người đã cho bị cáo D thuê nhà nhưng bà H không biết bị cáo D tàng trữ lâm sản trong nhà của bà. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố H không đề cập xử lý.

Đối với Trần Gia Q là nhân viên bán hàng thuộc Bưu điện thành phố H, tỉnh Hà Giang là người đã lái xe vận chuyển 06 bọc hàng cho bị cáo D nhưng Q không biết trong 06 bọc hàng đó là gỗ, do vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố H không đề cập xử lý.

Đối với ông Lương Nguyễn Đ (*Chức vụ: Phó Giám đốc Bưu điện thành phố H*), là người Quản lý và phân công và điều động xe ô tô biển kiểm soát: 23D-002.03 cho Q đi gom hàng gửi theo đường bưu điện của khách hàng, nhưng không biết Q vận chuyển

hàng cho khách là gỗ Quý hiếm nhóm IA và IIA; do đó Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang không đề cập xử lý.

[9]. Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù việc Trần Gia Q đã sử dụng xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, BKS 23D-002.03 là xe chuyên dụng của Bưu điện thành phố H vận chuyển lâm sản cho Nguyễn Công D và đã bị các cơ quan chức năng tạm giữ xe gây ảnh hưởng, thiệt hại đến việc kinh doanh của Bưu điện thành phố H nhưng trong Quá trình điều tra ông Lương Nguyễn Đ là phó giám đốc phụ trách Bưu điện thành phố H không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự, do vậy không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

+ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công D phạm tội " Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công D 15(*mười lăm*)tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Công D cho Ủy ban nhân xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, nếu người được hưởng cải tạo không giam giữ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

* Về vật chứng: - Tịch thu sung Quỹ nhà nước: 43 (*Bốn ba*) thanh và 01 (*Một*) gốc, rễ, là loại gỗ Bách Xanh, thuộc nhóm IIA có tổng khối lượng 0,489m³. 11 (*Mười một*) gốc - rễ có hình thù phức tạp, là loại gỗ sa mộc dầu (*Sa Mu Dầu*), thuộc nhóm IA có tổng khối lượng: 0,183m³.

Đối với 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu: Iphone 6, màu: xám, đen; số imei: 353028090838750; bên trong lắp 01 sim nhà mạng Viettel, số thuê bao: 0337027533, điện thoại đã Qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của điện thoại. Xét thấy là tài sản của bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung Quỹ nhà nước.

* Tịch thu tiêu hủy : 26 (*Hai mươi sáu*) mảnh bìa cattong màu nâu xám và xanh trắng, có nhiều hình dạng, kích thước khác nhau không còn giá trị sử dụng .

Vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2019 giữa Cơ quan Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Công D phải chịu 200.000đ, án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự **vắng mặt** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG.
- VKSND TP.H, tỉnh Hà Giang.
- Công an TP.H, tỉnh Hà Giang.
- CQTHA Hình sự CATP.H, tỉnh Hà Giang.
- Bị cáo; người có QLNVLQ.
- TH DS TP, tỉnh Hà Giang;
- UBND xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sùng Thị Mai